

Số: 07 /2016/NQ-HĐND

Đồng Phú, ngày 20 tháng 12 năm 2016

NGHỊ QUYẾT

**Phân bổ kế hoạch vốn đầu tư xây dựng
cơ bản tập trung năm 2017 trên địa bàn huyện**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ
KHÓA XI - KỶ HỌP THỨ HAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;
Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18/6/2014;
Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;
Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về
Quản lý dự án đầu tư xây dựng;
Căn cứ Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về kế
hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm;
Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ về
hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;
Căn cứ Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 06/12/2016 của HĐND tỉnh
Bình Phước thông qua kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước năm 2017;
Sau khi xem xét Tờ trình số 168/TTr-UBND ngày 21/11/2016 về việc đề nghị
phân bổ kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản tập trung năm 2017 và Báo cáo số
340/BC-UBND ngày 21/11/2016 của UBND huyện về kết quả thực hiện công tác
xây dựng cơ bản 10 tháng, ước thực hiện cả năm 2016 và kế hoạch xây dựng cơ
bản năm 2017;
Trên cơ sở báo cáo thẩm tra của hai Ban HĐND huyện và ý kiến tham gia
của các vị Đại biểu tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phân bổ kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản tập trung năm 2017, như sau:

Tổng kế hoạch vốn năm 2017 là: 35,438 tỷ đồng, trong đó:
+Vốn phân cấp từ ngân sách tỉnh: 17,930 tỷ đồng.
+Vốn từ nguồn thu tiền sử dụng đất: 14,700 tỷ đồng.
+Vốn huy động nhân dân đóng góp: 2,808 tỷ đồng.

Trong đó, bố trí vốn theo thứ tự ưu tiên cụ thể như sau:

- Thanh toán nợ các công trình đã quyết toán: 0,500 tỷ đồng.
- Thanh toán khối lượng cho các công trình hoàn thành trước ngày
31/12/2016 là: 8,734 tỷ đồng.

- Thanh toán vốn công trình chuyển tiếp năm 2017 (02 công trình): 2,269 tỷ đồng.

- Vốn chuẩn bị đầu tư bố trí theo cơ cấu: 0,5 tỷ đồng.

- Vốn bố trí cho các dự án khởi công mới (27 công trình): 23,435 tỷ đồng, trong đó:

+Vốn Khoa học công nghệ bố trí theo cơ cấu (01 công trình): 0,650 tỷ đồng.

+Vốn bố trí cho lĩnh vực giáo dục (03 công trình): 5,141 tỷ đồng.

+Vốn bố trí cho lĩnh vực xây dựng dân dụng (02 công trình): 3,600 tỷ đồng.

+Vốn bố trí cho lĩnh vực quân sự (01 công trình): 0,400 tỷ đồng.

+Vốn bố trí cho lĩnh vực giao thông (thực hiện theo cơ chế đặc thù tại Quyết định số 679/QĐ-UBND ngày 07/4/2014 của UBND tỉnh): 15 công trình, với tổng vốn: 8,244 tỷ đồng (trong đó: Vốn ngân sách Nhà nước: 5,436 tỷ đồng và tỉnh hỗ trợ xi măng; vốn huy động nhân dân đóng góp: 2,808 tỷ đồng).

+Vốn bố trí cho giao thông để xã Tân Phước đảm bảo đạt chuẩn nông thôn mới năm 2017 (05 công trình): 5,400 tỷ đồng.

Điều 2. Phân bổ danh mục chi tiết công trình theo cơ cấu kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản tập trung năm 2017 (kèm theo phụ lục).

Điều 3. Giao Ủy ban nhân dân huyện tổ chức thực hiện, giao Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân và các vị Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Đồng Phú khoá XI, Kỳ họp thứ Hai thông qua ngày 20/12/2016 và có hiệu lực sau 07 ngày kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TT.HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- PCT.HĐND tỉnh Trần Ngọc Trai
phụ trách huyện Đồng Phú;
- Sở Tư pháp, Công báo tỉnh;
- TT.HU, TT.HĐND huyện;
- Hai Ban HĐND huyện;
- UBND huyện, UBMTTQVN huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Phòng, ban, ngành đoàn thể huyện;
- TT.HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP, CV các khối;
- Luu: VT. *ĐC*

CHỦ TỊCH

Trần Văn Hồng

DANH MỤC KẾ HOẠCH VỐN XÂY DỰNG CƠ BẢN PHẦN NGÂN SÁCH HUYỆN ĐỒNG PHÚ NĂM 2017

(Kèm theo Nghị quyết số 07 /2016/NQ-HĐND ngày 20 /12/2016 của HĐND huyện Đồng Phú)

ĐVT: Triệu đồng

Stt	Danh mục công trình	Quyết định đầu tư	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư	Lũy kế KLHT từ khởi công đến hết ngày 31/12/2016	Lũy kế vốn đã giao và giải ngân từ khởi công đến hết ngày 31/01/2017	Tổng kế hoạch vốn năm 2017	Trong đó			Chủ đầu tư	Ghi chú
								Nguồn vốn tỉnh phân cấp theo định mức	Nguồn thu tiền sử dụng đất	Nguồn vốn nhân dân đóng góp		
TỔNG CỘNG				80.654	43.198	30.228	35.438	17.930	14.700	2.808		
I	Thanh toán nợ các công trình đã quyết toán			500	500	0	500	500	0	0		
II	Thanh toán khối lượng các công trình hoàn thành trước 31/12/2016			28.271	27.645	17.219	8.734	8.734	0	0		
II.1	Đầu tư đường theo cơ chế đặc thù tại xã Tân Tiến			6.027	6.027	1.808	2.879	2.879	0	0	UBND xã Tân Tiến	NSNN hỗ trợ 70% bao gồm xi măng
1	Xây dựng đường bê tông xi măng tổ 14, tổ 15, tổ 16, ấp Minh Hòa, xã Tân Tiến	Số 199/QĐ-UBND ngày 26/10/2016	2016	940	940	282	441	441	0	0		
2	Xây dựng đường bê tông xi măng tổ 3, tổ 4A, ấp Minh Hòa, xã Tân Tiến	Số 198/QĐ-UBND ngày 26/10/2016	2016	487	487	146	229	229	0	0		
3	Xây dựng đường bê tông xi măng tổ 42, ấp Thái Dũng, xã Tân Tiến	Số 197/QĐ-UBND ngày 26/10/2016	2016	399	399	120	187	187	0	0		
4	Xây dựng đường bê tông xi măng tổ 31, ấp Chợ, xã Tân Tiến	Số 196/QĐ-UBND ngày 26/10/2016	2016	333	333	100	156	156	0	0		
5	Xây dựng đường bê tông xi măng tổ 37 nổi dài, ấp Chợ, xã Tân Tiến	Số 195/QĐ-UBND ngày 26/10/2016	2016	571	571	171	268	268	0	0		
6	Xây dựng đường bê tông xi măng tổ 2A, ấp An Hòa, tổ 28 nổi dài, ấp Chợ, xã Tân Tiến	Số 194/QĐ-UBND ngày 26/10/2016	2016	389	389	117	182	182	0	0		
7	Xây dựng đường bê tông xi măng tổ 25, tổ 27B, ấp Minh Tân, xã Tân Tiến	Số 202/QĐ-UBND ngày 26/10/2016	2016	389	389	117	182	182	0	0		
8	Xây dựng đường bê tông xi măng tổ 7, tổ 13, ấp Minh Hòa, xã Tân Tiến	Số 200/QĐ-UBND ngày 26/10/2016	2016	500	500	150	235	235	0	0		
9	Xây dựng đường bê tông xi măng tổ 19, tổ 24, ấp Minh Tân, xã Tân Tiến	Số 201/QĐ-UBND ngày 26/10/2016	2016	534	534	160	251	251	0	0		



Stt	Tên mục công trình	Quyết định đầu tư	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư	Lấy kế KLHT từ khởi công đến hết ngày 31/12/2016	Lấy kế vốn giải ngân từ khởi công đến hết ngày 31/01/2017	Trong đó				Ghi chú	
							Nguyên vốn cấp theo định mức	Nguyên thu tiền đất	Nguyên vốn nhân dân đóng góp	Chi đầu tư		
10	Xây dựng đường bê tông xi măng tổ 36B, tổ 38A nội	Số 207/QĐ-UBND ngày 26/10/2016	2016	566	566	170	265	265	0	0		
11	Xây dựng đường bê tông xi măng tổ Hùm 1 ấp Chơ, 4B, 4C ấp An Hòa, xã Tân Tiến	Số 208/QĐ-UBND ngày 26/10/2016	2016	698	698	209	328	328	0	0		
12	Xây dựng đường láng nhựa tổ 29 nội dài, xã Tân Tiến	Số 204/QĐ-UBND ngày 26/10/2016	2016	221	221	66	155	155	0	0		
11.2 Đầu tư đường theo cơ chế đặc thù tại xã Đông Tâm												
1	Xây dựng đường bê tông xi măng vào Trường Mầm non Dội 5, ấp 4, xã Đông Tâm	QB số 134/QĐ-UBND ngày 12/10/2016 của UBND xã Đông Tâm	2016	598	598	150	284	284	0	0		
2	Xây dựng đường bê tông xi măng vành đai chợ, ấp 4, xã Đông Tâm	QB số 126/QĐ-UBND ngày 03/10/2016 của UBND xã Đông Tâm	2016	87	87	22	42	42	0	0		
3	Xây dựng đường bê tông xi măng Dội 3, ấp 3, xã Đông Tâm	QB số 127/QĐ-UBND ngày 05/10/2016 của UBND xã Đông Tâm	2016	598	598	150	284	284	0	0		
11.3 Công trình giáo dục												
1	Xây dựng Trường Mầm non Hoa Hồng đạt chuẩn Quốc gia, xã Thuận Phú, huyện Đông Phú	QB số 3698/QĐ-UBND ngày 23/10/2015 của UBND huyện	2016	4.990	4.990	4.545	445	445	0	0	Ban QLDA XD huyện	
2	Xây dựng 02 phòng học tại điểm là Trường Mầm non Tân Hưng, xã Tân Hưng, huyện Đông Phú	QB số 3700/QĐ-UBND ngày 23/10/2015 của UBND huyện	2016	880	880	727	153	153	0	0	-nt-	
3	Xây dựng 03 phòng học tại điểm chính Trường Mầm non Đông Tâm, xã Đông Tâm, huyện Đông Phú	QB số 3701/QĐ-UBND ngày 23/10/2015 của UBND huyện	2016	1.230	1.230	1.082	148	148	0	0	-nt-	
11.4 Công trình dân dụng, quản sự												
1	Xây dựng nhà làm việc khởi đầu và nhà kho lưu trữ thi trấn Tân Phú, huyện Đông Phú	QB số 3697/QĐ-UBND ngày 23/10/2015 của UBND huyện	2016	2.350	2.350	1.481	769	769	0	0	Ban QLDA XD huyện	

Stt	Danh mục công trình	Quyết định đầu tư	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư	Lũy kế KLHT từ khởi công đến hết ngày 31/12/2016	Lũy kế vốn đã giao và giải ngân từ khởi công đến hết ngày 31/01/2017	Tổng kế hoạch vốn năm 2017	Trong đó			Chủ đầu tư	Ghi chú
								Nguồn vốn tính phân cấp theo định mức	Nguồn thu tiền sử dụng đất	Nguồn vốn nhân dân đóng góp		
2	Xây dựng Trụ sở làm việc Công an các xã: Tân Phước, Tân Lợi, Tân Hòa, Đồng Tâm, huyện Đồng Phú	QĐ số 3702/QĐ-UBND ngày 23/10/2015 của UBND huyện	2016	4.000	3.850	2.491	1.359	1.359	0	0	-nt-	
3	Xây dựng nhà ở CBCS, cải tạo, sửa chữa Trụ sở làm việc Công an huyện và cải tạo, nâng cấp Trụ sở Công an huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước	QĐ số 3699/QĐ-UBND ngày 23/10/2015 của UBND huyện	2016	4.995	4.745	3.164	1.581	1.581	0	0	Công an huyện	
4	Xây dựng đường giao thông vào khu căn cứ hậu cần kỹ thuật của huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước	QĐ số 3696/QĐ-UBND ngày 23/10/2015 của UBND huyện	2016	2.516	2.390	1.600	790	790	0	0	Ban Chỉ huy QS huyện	
III	CÔNG TRÌNH CHUYỂN TIẾP			15.053	15.053	12.784	2.269	2.269	0	0		
1	Xây dựng Trường Tiểu học Thuận Phú II, xã Thuận Phú	QĐ số 1576/QĐ-UBND ngày 20/7/2016 của UBND huyện	2016-2017	6.553	6.553	5.432	1.121	1.121	0	0	Ban QLDA XD huyện	
2	Xây dựng Trường THCS Thuận Phú, xã Thuận Phú	QĐ số 4730/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 của UBND huyện	2016-2017	8.500	8.500	7.352	1.148	1.148	0	0	UBND xã Thuận Phú	
IV	VỐN CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ			500	0	0	500	500	0	0		
V	DỰ ÁN KHỞI CÔNG MỚI			36.330	0	225	23.435	5.927	14.700	2.808		
V.1	KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ			688	0	0	650	650	0	0		
1	Mua sắm trang thiết bị phục vụ giảng dạy môn tin học tại Trường THCS Tân Lợi, xã Tân Lợi, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước	QĐ số 3470/QĐ-UBND ngày 29/9/2016 của UBND huyện	2017	688	0	0	650	650	0	0	Phòng Kinh tế và HT	
V.2	CÔNG TRÌNH GIÁO DỤC			9.426	0	83	5.141	2.977	2.164	0		
1	Xây dựng 04 phòng học, 04 phòng chức năng và mua sắm trang thiết bị Trường MN Sơn Ca, xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước (xây dựng để trả nợ chuẩn năm 2016)	QĐ số 2695/QĐ-UBND ngày 14/9/2016 của UBND huyện	2017	2.841	0	83	1.500	1.500	0	0	Ban QLDA XD huyện	
2	Xây dựng 02 phòng học Trường MN Tân Lợi (điểm áp thạch Màng)	QĐ số 3985/QĐ-UBND ngày 28/10/2016 của UBND huyện	2017	700	0	0	400	400	0	0	Ban QLDA XD huyện	
3	Xây dựng 12 phòng học lầu Trường THCS Tân Phước, xã Tân Phước, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước	QĐ số 3995/QĐ-UBND ngày 28/10/2016 của UBND huyện	2017	5.885	0	0	3.241	1.077	2.164	0	UBND xã Tân Phước	



Stt	Danh mục công trình	Quyết định đầu tư	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư	Lũy kế KLHT từ khởi công đến hết ngày 31/12/2016	Lũy kế vốn đã giao và giải ngân từ khởi công đến hết ngày 31/01/2017	Tổng kế hoạch vốn năm 2017	Trong đó			Chủ đầu tư	Ghi chú
								Nguồn vốn tính phân cấp theo định mức	Nguồn thu tiền sử dụng đất	Nguồn vốn nhân dân đóng góp		
V.3	CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG DÂN DỤNG			6.576	0	142	3.600	2.300	1.300	0		
1	Xây dựng Trụ sở làm việc Công an các xã: Thuận Lợi, Thuận Phú, Đồng Tiến, Tân Hưng, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước	QĐ số 1772/QĐ-UBND ngày 09/8/2016 của UBND huyện	2017	4.422	0	83	2.300	2.300	0	0	Ban QLDA XD huyện	
2	Xây dựng hội trường UBND xã Tân Hưng, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước (150 chỗ ngồi)	QĐ số 2696/QĐ-UBND ngày 14/9/2016 của UBND huyện	2017	2.154	0	59	1.300	0	1.300	0	Ban QLDA XD huyện	
V.4	CÔNG TRÌNH QUÂN SỰ			447	0	0	400	0	400	0		
1	Xây dựng đường giao thông vào hồ chứa nước và bờ tràn hồ chứa nước trong Khu căn cứ hậu cần kỹ thuật của huyện ở ấp Đồng Tân, xã Tân Hòa, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước	QĐ số 4009/QĐ-UBND ngày 28/10/2016 của UBND huyện	2017	447	0	0	400	0	400	0	Ban Chỉ huy Quân sự huyện	
V.5	CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG (Thực hiện theo QĐ số 679/QĐ-UBND ngày 07/4/2014 và QĐ số 1040/QĐ-UBND ngày 21/5/2014 của UBND tỉnh Bình Phước)			9.360	0	0	8.244	0	5.436	2.808		
1	Xã Tân Phước			2.410	0	0	1.967	0	1.244	723		Vốn NSNN 70% bao gồm xi măng, vốn nhân dân đóng góp 30%
1.1	Xây dựng đường bê tông xi măng ấp Phước Tâm đi Trung tâm hành chính xã Tân Phước	Số 3987/QĐ-UBND ngày 28/10/2016	2017	652	0	0	531	0	335	196	UBND xã Tân Phước	
1.2	Xây dựng đường bê tông xi măng ấp Phước Tâm - Cầu Rạt đi Trung tâm hành chính xã Tân Phước	Số 3988/QĐ-UBND ngày 28/10/2016	2017	380	0	0	309	0	195	114	-nt-	
1.3	Xây dựng đường bê tông xi măng ấp Cầu Rạt - Phước Tân, xã Tân Phước	Số 3989/QĐ-UBND ngày 28/10/2016	2017	607	0	0	494	0	312	182	-nt-	
1.4	Xây dựng đường bê tông xi măng Đội 1 ấp Cầu Rạt, xã Tân Phước	Số 3990/QĐ-UBND ngày 28/10/2016	2017	281	0	0	229	0	145	84	-nt-	
1.5	Xây dựng đường bê tông xi măng Đội 1 ấp Cây Diệp, xã Tân Phước	Số 3991/QĐ-UBND ngày 28/10/2016	2017	318	0	0	263	0	168	95	-nt-	

Stt	Danh mục công trình	Quyết định đầu tư	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư	Lũy kế KLHT từ khởi công đến hết ngày 31/12/2016	Lũy kế vốn đã giao và giải ngân từ khởi công đến hết ngày 31/01/2017	Tổng kế hoạch vốn năm 2017	Trong đó			Chủ đầu tư	Ghi chú
								Nguồn vốn tỉnh phân cấp theo định mức	Nguồn thu tiền sử dụng đất	Nguồn vốn nhân dân đóng góp		
1.6	Xây dựng đường bê tông xi măng vào Nhà văn hóa ấp Phước Tiến, xã Tân Phước	Số 3992/QĐ-UBND ngày 28/10/2016	2017	172	0	0	141	0	89	52	-nt-	
2	Xã Đồng Tiến			1.471	0	0	1.128	0	687	441		Vốn NSNN 70% bao gồm xi măng, vốn nhân dân đóng góp 30%
2.1	Xây dựng đường bê tông xi măng Đội 3 khu lò gạch áp 4, xã Đồng Tiến	Số 4012/QĐ-UBND ngày 28/10/2016	2017	949	0	0	728	0	443	285	UBND xã Đồng Tiến	
2.2	Xây dựng đường bê tông xi măng Đội 3 khu lò gạch áp 4, xã Đồng Tiến	Số 4013/QĐ-UBND ngày 28/10/2016	2017	364	0	0	279	0	170	109	-nt-	
2.3	Xây dựng đường bê tông xi măng từ Đội 3, áp 1 đi vào sau trạm thu phí xã Đồng Tiến	Số 4012/QĐ-UBND ngày 28/10/2016	2017	158	0	0	121	0	74	47	-nt-	
3	Xã Tân Hòa			1.435	0	0	1.105	0	674	431		Vốn NSNN 70% bao gồm xi măng, vốn nhân dân đóng góp 30%
3.1	Xây dựng đường bê tông xi măng từ ngã ba Đồng Chác đi Đồng In II, xã Tân Hoà	Số 3998/QĐ-UBND ngày 28/10/2016	2017	1.435	0	0	1.105	0	674	431	UBND xã Tân Hòa	
4	Thị trấn Tân Phú			4.044	0	0	4.044	0	2.831	1.213		Vốn NSNN 70%, vốn nhân dân đóng góp 30%
4.1	Xây dựng đường bê tông xi măng tổ 99, tổ 99A khu phố Bàu Ké, thị trấn Tân Phú	Số 147/QĐ-UBND ngày 15/9/2016	2017	667	0	0	667	0	467	200	UBND thị trấn Tân Phú	
4.2	Xây dựng đường bê tông xi măng tổ 4, khu phố Tân An, thị trấn Tân Phú	Số 145/QĐ-UBND ngày 15/9/2016	2017	416	0	0	416	0	291	125	-nt-	
4.3	Xây dựng đường bê tông xi măng 21, tổ 27A, tổ 32 khu phố Thăng Lợi, thị trấn Tân Phú	Số 146/QĐ-UBND ngày 15/9/2016	2017	921	0	0	921	0	645	276	-nt-	
4.4	Xây dựng đường bê tông xi măng tổ 3 (hẻm 680), tổ 3 (hẻm 735) khu phố Tân Liên, thị trấn Tân Phú	Số 144/QĐ-UBND ngày 15/9/2016	2017	1.090	0	0	1.090	0	763	327	-nt-	

Stt	Danh mục công trình	Quyết định đầu tư	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư	Lũy kế KLHT từ khởi công đến hết ngày 31/12/2016	Lũy kế vốn đã giao và giải ngân từ khởi công đến hết ngày 31/01/2017	Tổng kế hoạch vốn năm 2017	Trong đó			Chủ đầu tư	Ghi chú
								Nguồn vốn tỉnh phân cấp theo định mức	Nguồn thu tiền sử dụng đất	Nguồn vốn nhân dân đóng góp		
4.5	Xây dựng đường nhựa trung tâm ấp Dên Dên, thị trấn Tân Phú	QĐ số 4005/QĐ-UBND ngày 28/10/2016 của UBND huyện	2017	950	0	0	950	0	665	285	-nt-	
V.6	CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG XÃ TÂN PHƯỚC ĐỂ ĐẠT CHUẨN NTM			9.833	0	0	5.400	0	5.400	0		
1	Nâng cấp, duy tu đường từ trung tâm hành chính xã đi trung tâm các ấp: Phước Tiến, Nam Đô: Đoạn liên ấp Phước Tiến - Nam Đô, xã Tân Phước	QĐ số 3993/QĐ-UBND ngày 28/10/2016 của UBND huyện	2017	3.183	0	0	1.800	0	1.800	0	UBND xã Tân Phước	
2	Nâng cấp, duy tu đường từ trung tâm hành chính xã đi trung tâm các ấp: Säck Xi, Lam Sơn: Đoạn liên ấp Säck Xi - Lam Sơn, xã Tân Phước, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước	Số 3937/QĐ-UBND ngày 24/10/2016	2017	2.870	0	0	1.500	0	1.500	0	-nt-	
3	Xây dựng đường nhựa trung tâm ấp Phước Tiến, xã Tân Phước	Số 4022/QĐ-UBND ngày 26/10/2016	2017	1.260	0	0	700	0	700	0	-nt-	
4	Xây dựng đường nhựa trung tâm ấp Säck Xi, xã Tân Phước	Số 4023/QĐ-UBND ngày 26/10/2016	2017	1.260	0	0	700	0	700	0	-nt-	
5	Xây dựng đường nhựa trung tâm ấp Nam Đô, xã Tân Phước	Số 4024/QĐ-UBND ngày 26/10/2016	2017	1.260	0	0	700	0	700	0	-nt-	